

Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ

Đô Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1958; nơi ĐKKTT: Số 10/5B P, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Tập thể Bệnh viện P, tổ dân phố 8, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; nơi ĐKKTT: Số 10/5B P, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Tập thể Bệnh viện P, tổ dân phố 8, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị L.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông S và bà L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông S và bà L có 02 con chung là Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1985 và Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1994. Chị T và chị V đều đã thành niên nên ông S và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông S và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông S nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ông đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0002675 ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, ông S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Q, quận H  
(GCNKH số 22 ngày 01-3-1985);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Trọng Đạt**